TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: *119/2017/DS-ST*
Ngày: *25 - 7 -2017.*
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Bình An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ghên

2. Bà Trần Thị Kim Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 283/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2017/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Trụ sở: phố T, phường H, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Lê Hiền T – Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm Quản lý pháp chế cho Phòng An Ninh và Phòng Kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối Tín dụng tiêu dùng. (Văn bản ủy quyền số 18/2017/UQ-CT ngày 13/3/2017).

Địa chỉ: Đường N, phường B, Quận N, thành phố Hồ Chí Minh

Ủy quyền lại cho: Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm: 1980. (có mặt)

Địa chỉ: Phường S, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.(Văn bản ủy quyền số 945/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 12/5/2017)

2. Bị đơn: Chị Lý Thị Thu K, sinh năm: 1982 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực M, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 5 năm 2017, bản tự khai và các lời khai tại phiên tòa của anh Nguyễn Hoàng P đại diện cho Ngân hàng TMCP V trình bày như sau:

Vào ngày 30/12/2013, chị Lý Thị Thu K ký với Ngân hàng TMCP V hợp đồng tín dụng số 20140103-500001-0058 để vay số tiền là 26.250.000đồng (Hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng), lãi suất 3.75%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, phương thức thanh toán trả dần. Theo đó, chị K có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền 39.631.000đồng (gồm cả gốc và lãi) trong thời hạn 23 tháng, mỗi tháng trả 1.724.000đồng, tháng cuối cùng trả 1.703.000đồng. Thanh toán vào ngày 06 háng tháng, bắt đầu từ 06/02/2014. Sau khi ký hợp đồng, Ngân hàng đã giao đủ số tiền vay cho chị K.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, chị K đã thanh toán cho Ngân hàng được 15 lần với số tiền 26.360.000đồng. Từ ngày 17 tháng 5 năm 2016, chị K ngưng, không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng nữa. Số tiền chị K chưa thanh toán cho Ngân hàng theo như thỏa thuận trong hợp đồng là 13.271.000đồng (trong đó tiền gốc còn lại là 11.212.198 đồng và lãi là 2.058.802 đồng).

Nay anh đại diện Ngân hàng TMCP V yêu cầu chị Lý Thị Thu K trả số tiền là 13.271.000đồng (trong đó tiền gốc còn lại là 11.212.198 đồng và lãi là 2.058.802 đồng). Ngoài ra, Ngân hàng không còn yêu cầu gì khác, không yêu cầu tính lãi suất phát sinh từ sau khi hết thời hạn thanh toán theo hợp đồng, không yêu cầu lãi chậm thi hành án.

Tại lời trình bày của chị Lý Thị Thu K: Chị xác nhận ngày 30/12/2013 có ký hợp đồng tín dụng số 20140103-500001-0058 với Ngân hàng TMCP V để vay số tiền là 26.250.000đồng (Hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Sau khi vay, chị đã thanh toán cho Ngân hàng 15 lần (mỗi lần 1.724.000 đồng) với số tiền 25.860.000đồng và một lần đóng thêm 500.000 đồng, tổng cộng chị đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 26.360.000 đồng. Sau đó, chị ngưng không tiếp tục thanh toán cho đến nay.

Nay Ngân hàng TMCP V yêu cầu chị trả số tiền là 13.271.000đồng (trong đó tiền gốc còn lại là 11.212.198 đồng và lãi là 2.058.802 đồng), chị đồng ý. Nhưng do hoàn cảnh khó khăn, chị xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng. Do

bận đi làm xa, chị đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, chị cam kết không có khiếu nại gì về sau.

Sau khi thụ lý vụ án, do chị K có đề nghị vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với chị Lý Thị Thu K. Hội đồng xét thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết là: Tranh chấp "Hợp đồng tín dụng", Ngân hàng TMCP V có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự, và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định tại Điều 26, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với chị Lý Thị Thu K, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Do đó căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị K là có căn cứ.

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, lời trình bày của anh Nguyễn Hoàng P tại phiên tòa và bản tự khai của chị Lý Thị Thu K thấy rằng vào ngày 30/12/2013 chị Lý Thị Thu K có ký kết hợp đồng tín dụng số 20140103-500001-0058 với Ngân hàng TMCP V để vay số tiền là 26.250.000đồng (Hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Theo hợp đồng, tổng số tiền chị K phải thanh toán cho Ngân hàng là: 39.631.000đồng (gồm cả gốc và lãi), trả dần trong thời hạn 23 tháng, mỗi tháng trả 1.724.000đồng, tháng cuối cùng trả 1.703.000đồng.

Sau khi ký hợp đồng tín dụng, chị Lý Thị Thu K đã thanh toán cho Ngân hàng được tổng số tiền gốc và lãi là 26.360.000đồng thì ngưng không tiếp tục thanh toán. Đến nay, thời hạn thanh toán theo hợp đồng đã hết (đã hết 23 tháng kể từ ngày 06/02/2014), phần tiền gốc và lãi còn lại (13.271.000 đồng) chị K chưa thanh toán cho Ngân hàng TMCP V là vi phạm hợp đồng tín dụng. Tại phiên tòa hôm nay, chị K xin vắng mặt nhưng tại bản tự khai chị K thừa nhận việc vay tiền cũng như số tiền đã vay và đồng ý thanh toán cho Ngân hàng số tiền 13.271.000 đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng. Anh P đại diện cho Ngân hàng không đồng ý để chị K trả dần do hợp đồng tín dụng đã hết hạn. Do đó xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP V yêu cầu chị K trả số tiền 13.271.000 đồng (trong đó tiền gốc còn lại là 11.212.198 đồng và lãi là 2.058.802 đồng) là có căn cứ.

Ngân hàng không yêu cầu tính lãi suất phát sinh từ sau khi hết thời hạn thanh toán theo hợp đồng, không yêu cầu lãi chậm thi hành án nên Tòa án không xem xét giải quyết là phù hợp.

Chị Lý Thị Thu K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 184, 186, 273, 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V về việc tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" đối với chị Lý Thị Thu K.

Buộc chị chị Lý Thị Thu K trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 13.271.000 đồng (Mười ba triệu hai trăm bảy mươi mốt ngàn đồng; trong đó tiền gốc còn lại là 11.212.198 đồng và lãi là 2.058.802 đồng).

Án phí: Chị Lý Thị Thu K phải chịu 663.550 đồng (Sáu trăm sáu mươi ba ngàn năm trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 332.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000571 ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

Ngân hàng TMCP V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lý Thị Thu K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đỗ Bình An